

Bản án số: 29/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 17/5/2024

Về tranh chấp: “*Không công nhận
quan hệ vợ chồng*”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG PHÚ, TỈNH BÌNH PHƯỚC

Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Lê Văn Trung**
- Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Nguyễn Đăng Thường**
Ông Phạm Văn Giới

Thư ký phiên tòa: **Bà Đào Thị Quỳnh Nga** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: **Ông Tạ Văn Phú** - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 411/2023/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 12 năm 2023 về việc “*Không công nhận quan hệ vợ chồng*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 29/4/2024 và Thông báo đòi phiên tòa số 04/2024/TB-TA ngày 15/5/2024, giữa:

* Nguyên đơn: **Bà Đặng Thị H**, sinh năm 1972 (vắng mặt)

* Bị đơn: **Ông Nông Văn N**, sinh năm 1966 (có mặt)

Cùng địa chỉ: Đội 3, ấp Suối Đồi, xã Đồng Tiến, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* *Quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Đặng Thị H trình bày:*

Về quan hệ hôn nhân: Bà Đặng Thị H và ông Nông Văn N tự nguyện tìm hiểu, yêu thương nhau và sống chung với nhau như vợ chồng nhưng không đăng ký kết hôn từ năm 1989. Trong quá trình sống chung ông Nông Văn N, bà Đặng Thị H sống hạnh phúc được đến tháng 10 năm 2019 thì giữa ông Nông Văn N và bà Đặng Thị H phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống không có sự quan tâm, lo lắng cho nhau, dẫn đến đời sống vợ chồng không hòa hợp. Hiện nay, nhận thấy đời sống vợ chồng không thể hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc nên bà Đặng Thị H yêu cầu Tòa án giải quyết tuyên bố không công nhận bà Đặng Thị H và ông Nông Văn N là vợ chồng.

Về con chung và cấp dưỡng nuôi con: Con chung đã trưởng thành, bà Đặng Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Theo đơn khởi kiện, bà Đặng Thị H yêu cầu phân chia các tài sản chung sau:

- Thừa tọa lạc tại ấp Suối Đồi, xã Đồng Tiến, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước; thửa đất số: 31; tờ bản đồ số: 17; số: CU 800237; diện tích: 1063,4m²; do UBND huyện Đồng Phú cấp ngày 02/6/2020 cho hộ bà Đặng Thị H và ông Nông Văn N.

- Thừa tọa lạc tại ấp Suối Đồi, xã Đồng Tiến, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước; thửa đất số: 68; tờ bản đồ số: 16; số: CU 884789; diện tích: 2257,2m²; do UBND huyện Đồng Phú cấp ngày 04/8/2020 (chính lý ngày 08/3/2022) cho hộ bà Đặng Thị H và ông Nông Văn N.

- Thừa tọa lạc tại ấp Suối Đồi, xã Đồng Tiến, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước; thửa đất số: 66; tờ bản đồ số: 16; diện tích: 7664,3m²; do UBND huyện Đồng Phú cấp ngày 04/8/2020 cho hộ bà Đặng Thị H và ông Nông Văn N.

Ngày 04/4/2024 bà Đặng Thị H có đơn xin rút một phần yêu cầu khởi kiện về yêu cầu chia tài sản, để hai bên thỏa thuận tự phân chia.

** Tại bản tự khai, tại phiên tòa bị đơn ông Nông Văn N trình bày:*

Về quan hệ hôn nhân: Ông Nông Văn N và bà Đặng Thị H chung sống với nhau tự nguyện vào năm 1990 nhưng không đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật. Năm 2001, ông Nông Văn N từ tỉnh Cao Bằng vào tỉnh Bình Phước sinh sống, năm 2002 bà Đặng Thị H đưa các con chuyển vào sống cùng, vợ chồng sống hạnh phúc đến tháng 3/2020 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bà Đặng Thị H không lo làm ăn, có quan hệ ngoài hôn nhân, ông Nông Văn N đã nhiều lần khuyên bảo nhưng bà Đặng Thị H không thay đổi dẫn đến vợ chồng cãi nhau. Từ tháng 6/2021 đến nay, ông Nông Văn N và bà Đặng Thị H sống ly thân. Nay, ông Nông Văn N xác định tình cảm vợ chồng vẫn còn nên trước yêu cầu ly hôn của bà Đặng Thị H thì ông Nông Văn N không đồng ý ly hôn mà đề nghị Tòa án tiến hành hòa giải để vợ chồng quay về đoàn tụ với nhau. Tại phiên tòa, ông Nông Văn N đồng ý ly hôn với bà Đặng Thị H.

Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân (Viện KSND) huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước sau khi phân tích các tình tiết của vụ án, tài liệu, chứng cứ được kiểm tra tại phiên tòa, đối chiếu với quy định của pháp luật nêu quan điểm:

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và đương sự đã tuân thủ quy định về quyền, nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; có vi phạm về thời hạn chuẩn bị xét xử cần kiến nghị khắc phục.

Về nội dung: Đề nghị Tòa án tạm ngừng phiên tòa để xác minh tại địa phương nơi đương sự sinh sống (ở Cao Bằng và Bình Phước) nhằm xác định ông Nông Văn N và bà Đặng Thị H có đăng ký kết hôn hay không để đảm bảo giải quyết vụ án đúng pháp luật.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

1. Trước khi mở phiên tòa và tại phiên tòa, đại diện Viện KSND huyện Đồng Phú đề nghị Tòa án thu thập bổ sung chứng cứ và tạm ngừng phiên tòa để xác minh tại địa phương nơi bà Đặng Thị H và ông Nông Văn N chung sống để xác định họ có đăng ký kết hôn hay không nhằm giải quyết vụ án triệt để, chính xác, đúng pháp luật.

Xét thấy, quá trình giải quyết vụ án, bà Đặng Thị H và ông Nông Văn N đều thừa nhận hai người chung sống với nhau nhưng không đăng ký kết hôn; quá trình chung sống tại địa phương ở tỉnh Cao Bằng và tỉnh Bình Phước mặc dù chính quyền địa phương vận động nhiều lần nhưng bà Đặng Thị H và ông Nông Văn N vẫn không thực hiện việc đăng ký kết hôn. Lời thừa nhận này của bà Đặng Thị H và ông Nông Văn N là tự nguyện, phù hợp nhau nên đây là sự kiện pháp lý thuộc trường hợp không phải chứng minh theo quy định tại Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự, được Hội đồng xét xử chấp nhận sử dụng làm chứng cứ khi giải quyết vụ án. Do vậy đề nghị Tòa án thu thập bổ sung chứng cứ và tạm ngừng phiên tòa để xác minh tại địa phương nơi bà Đặng Thị H và ông Nông Văn N chung sống để xác định họ có đăng ký kết hôn hay không của đại diện Viện KSND huyện Đồng Phú trình bày tại phiên tòa là không được chấp nhận.

[2] Quan hệ hôn nhân: Bà Đặng Thị H và ông Nông Văn N đều thừa nhận hai người tự nguyện chung sống với nhau từ năm 1989, có tổ chức đám cưới nhưng không đăng ký kết hôn theo quy định. Năm 2001 ông Nông Văn N từ tỉnh Cao Bằng vào tỉnh Bình Phước sinh sống, năm 2002 bà Đặng Thị H đưa các con chuyển vào sống chung, vợ chồng sống hạnh phúc đến tháng 3/2020 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng không có sự quan tâm, chăm sóc lẫn nhau, thiếu sự tin tưởng nên dẫn đến vợ chồng cãi nhau và sống ly thân từ tháng 6/2021 cho đến nay. Quá trình chung sống tại địa phương ở tỉnh Cao Bằng và tỉnh Bình Phước mặc dù chính quyền địa phương vận động nhiều lần nhưng bà Đặng Thị H và ông Nông Văn N vẫn không thực hiện việc đăng ký kết hôn do các bên xác định vợ chồng chung sống với nhau dựa trên tình cảm, có đăng ký kết hôn hay không không ảnh hưởng đến hạnh phúc gia đình. Như vậy, bà Đặng Thị H và ông Nông Văn N có đủ điều kiện kết hôn vẫn không đăng ký kết hôn theo quy định. Hôn nhân giữa bà Đặng Thị H và ông Nông Văn N đã không tuân thủ quy định tại khoản 1 Điều 14 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014 quy định về điều kiện kết hôn. Xét cần áp dụng khoản 2 Điều 53 Luật Hôn nhân gia đình tuyên bố không công nhận bà Đặng Thị H và ông Nông Văn N là vợ chồng là phù hợp.

[3]. Con chung: Ông Nông Văn N và bà Đặng Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4]. Về tài sản chung: Bà Đặng Thị H và ông Nông Văn N đều thừa nhận, quá trình chung sống có tạo lập được khối tài sản chung, gồm:

- Mảnh đất có diện tích: 1063,4m² tọa lạc tại ấp Suối Đồi, xã Đồng Tiến, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước; thửa đất số: 31; tờ bản đồ số: 17; số: CU 800237; do UBND huyện Đồng Phú cấp ngày 02/6/2020 cho hộ bà Đặng Thị H và ông Nông Văn N.

- Mảnh đất có diện tích: 2257,2m² tọa lạc tại ấp Suối Đồi, xã Đồng Tiến, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước; thuộc thửa đất số: 68; tờ bản đồ số: 16; số: CU 884789; do UBND huyện Đồng Phú cấp ngày 04/8/2020 (chỉnh lý ngày 08/3/2022) cho hộ bà Đặng Thị H và ông Nông Văn N.

- Mảnh đất có diện tích: 7664,3m² tọa lạc tại ấp Suối Đồi, xã Đồng Tiến, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước; thuộc thửa đất số: 66; tờ bản đồ số: 16; do UBND huyện Đồng Phú cấp ngày 04/8/2020 cho hộ bà Đặng Thị H và ông Nông Văn N.

Theo đơn khởi kiện, bà Đặng Thị H có yêu cầu Tòa án phân chia khối tài sản chung nói trên, ngày 04/4/2024 bà Đặng Thị H có đơn xin rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với yêu cầu chia tài sản chung. Tại Biên bản hòa giải ngày 04/4/2024 và tại phiên tòa, ông Nông Văn N đồng ý để ông Nông Văn N và bà Đặng Thị H tự thỏa thuận về việc chia tài sản chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết. Xét việc bà Đặng Thị H xin rút yêu cầu chia tài sản chung là tự nguyện nên cần áp dụng khoản 2 Điều 244 Bộ luật Tố tụng dân sự đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện là phù hợp.

[5]. Các khoản nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6]. Án phí: Bà Đặng Thị H phải nộp án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ khoản 1 Điều 14, các Điều 51, 53, 57 Luật hôn nhân gia đình năm 2014.
- Căn cứ khoản 4 Điều 147, Điều 228, khoản 2 Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Quan hệ hôn nhân: Không công nhận bà Đặng Thị H và ông Nông Văn N là vợ chồng.

2. Tài sản chung: Đình chỉ yêu cầu khởi kiện về chia tài sản chung của bà Đặng Thị H.

3. Nuôi con, cấp dưỡng nuôi con, giải quyết các khoản nợ chung: Không xem xét giải quyết do đương sự không yêu cầu.

4. Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Đặng Thị H phải nộp 300.000 đồng, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp. Hoàn lại cho bà Đặng Thị H số tiền tạm ứng án phí còn lại sau khi khấu trừ là 7.500.000 đồng theo Biên lai thu tiền số 0005563 ngày 20/12/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

Ông Nông Văn N có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bà Đặng Thị H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước
- VKSND huyện Đồng Phú;
- THADS huyện Đồng Phú;
- Các đương sự;
- Lưu

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Văn Trung